

Số: /2023/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức học phí năm học 2023 - 2024 đối với các trường công lập
(giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên)
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA - KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Xét đề nghị tại Tờ trình số/TTr-UBND ngày/.../2023 và Đề án số/ĐA-UBND ngày/.../2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định mức học phí năm học 2023 - 2024 đối với các trường công lập (giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên) trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức học phí năm học 2023-2024 đối với các trường công lập (giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên) trên địa bàn thành phố Hải Phòng; cụ thể:

Đơn vị: nghìn đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Thành thị	Nông thôn	Dân tộc thiểu số và miền núi,
1. Mầm non			
- Nhà trẻ	300	100	50
- Mẫu giáo	300	100	50

2. Tiểu học	300	100	50
3. Trung học cơ sở	300	100	50
4. Trung học phổ thông	300	200	100
5. Giáo dục thường xuyên			
- Trung học cơ sở	300	100	50
- Trung học phổ thông	300	200	100

Chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, quản lý, sử dụng học phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Khóa, kỳ họp thứ thông qua ngày / 7/2023 và có hiệu lực kể từ ngày

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH; Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ GDĐT, TC; Vụ pháp chế Bộ GDĐT, TC;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND TP; UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP Hải Phòng;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND thành phố khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐNDTP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Các quận ủy, huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- CVP, các PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Báo HP, Đài PTTHHP;
- Công báo TP; Công TTĐT TP (để đăng);
- Các CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VP, Hồ sơ kỳ họp.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Lập

